



NIÊM HOA VI TIỂU

Kiểm tra bài cũ Tiết 01

Tiết 2/3

Trong sử ghi Ngài Ca Diếp đã được đức Phật ấn chứng ba lần.
Đó là những lần nào?

* BA LẦN ĐỨC PHẬT ÁN CHỨNG TỔ CA DIẾP

1. Tại Tháp Đa Hòa:

Đức Phật chia nửa tòa cho ngài. (Tập A Hàm Tập 4. Bài số 1142).

2. Trên hội Linh Sơn:

Phật đưa cành hoa sen... Đức Phật tuyên bố truyền tâm ấn trước chúng hội.

3. Khi nhập Niết-bàn:

Ngài Ca-Diếp về muện, đến lễ → Phật duỗi chân ra khỏi kim quan...

(Trường A Hàm: Kinh Du Hành).

❖ Ngoài ra, còn nhiều lần khác được ghi chép rất rõ trong các Kinh điển.

Dựa trên cơ sở nào để nhận biết, nhân duyên niêm hoa vi tiếu là sự thật?

Chỉ nêu ngắn gọn, nhưng chắc chắn để xác quyết vấn đề.
Phần lý thuyết đã có trong bài học. Khi biên tập thì thêm vào.

*** Niêm hoa vi tiếu là gì?**

- Niêm hoa vi tiếu là thuật lại sự tích đức Phật đưa cành hoa sen lên, Tổ Ca-Diếp ngay đó tỏ ngộ về chỉ, liền mỉm cười: được Phật truyền tâm ấn và Y Bát.

*** XÁC ĐỊNH BẢN CHẤT VẤN ĐỀ → KHẲNG ĐỊNH SỰ THẬT** ết bản.

1. Ngài Ca-Diếp có phải là đại đệ tử của đức Phật không?

→ Tất nhiên là phải.

2. Đã từng được Phật ấn chứng hay chưa?

→ Đã nhiều lần. Có ghi chép lại trong các Kinh điển Nguyên Thủy và Đại Thừa.

3. Đức Phật đã từng khai thị tương tự như đưa cành hoa sen lên hay chưa?

→ Đã từng có. Như tiện tay nhận hạt châu, Ngài đưa lên để khai thị năm vị Thiên Vương.

4. Đưa hạt châu và đưa cành sen lên có khác nhau không?

→ Nếu bảo khác → Là thấy theo vật → Là mê → Không nhận ra yếu chỉ.

5. Chấp nhận việc đưa hạt châu → Có chấp nhận việc đưa cành sen là khai thị hay không?

→ Nếu nhận ra yếu chỉ → Không những đưa cành sen mà tiện tay đưa vật gì cũng khai thị tâm yếu này. Hằng ngày Phật lui tới cũng đã chỉ bày pháp chân thật này (Kim Cang).

→ Do đó, Linh Vân thấy hoa đào nở liền ngộ. Huyền Sa bảo Yến hót là bản sâu thật tướng...

6. Thấy thực nhân duyên niêm hoa vi tiếu ở đâu?

→ Ngộ tại tâm mình. Như người nắm chắc hạt châu ma-ni trong tay, không nghi ngờ.

→ Qua Kinh điển Nguyên Thủy và Đại Thừa ghi lại Phật ấn chứng cho Tổ Ca-Điếp.

→ Qua sự chứng ngộ có thật của nhiều đời Tổ sư và chư vị Thiên sư.

III. TỔ CA DIẾP ĐÃ NGỘ VÀ ĐƯỢC TRUYỀN TÂM ẨN NHƯ THỂ NÀO?

1. SỰ KHAI THỊ CUỐI CÙNG (RỐT SAU):

1.1. NIÊM HOA VI TIỂU là bài kiểm tra cuối cùng:

- Cả đời đức Phật đã giáo hóa, giảng dạy, hướng dẫn tu tập.
- Giờ phút cuối cùng đưa cảnh sen lên, không nói gì cả.
- Đây là bài kiểm tra cuối cùng.
- Thấy ra thì thẳng đó liền nhận. Không thì thôi. Đến đây không còn nói dạy nữa.

1.2. TẠI SAO LẠI ĐƯA CẢNH HOA SEN MÀ KHÔNG PHẢI LÀ VẬT GÌ KHÁC?

1.2. TẠI SAO LẠI ĐƯA CẢNH HOA SEN MÀ KHÔNG PHẢI LÀ VẬT GÌ KHÁC?

- **Trong này không có ý ⇔ Phật không có ý. → Sẵn Đại Phạm Thiên dâng cúng cảnh sen thì đức Phật tiện tay cầm cảnh sen đưa lên vậy thôi.**
- **Như hiện nay, tiện tay nắm lấy bất cứ gì sẵn có đưa lên → Có khác cảnh sen năm xưa hay không?**
 - ➔ **Nếu thấy có khác → Đó là thấy theo vật bên ngoài rồi, không phải tâm ấn Phật.**
 - ➔ **Nếu thấy không khác → Thì tùy duyên tự vận dụng đi. Việc gì phải hỏi?**

1.3. Kinh Lăng Già nói về THẤY PHẬT:

“Thấy Phật, nghe pháp đều là sự phân biệt của tự tâm. Người chẳng khởi cái thấy (mà vẫn hằng thấy nghe) mới được gọi là thấy Phật.”

2. CẢNH CHUYỂN QUA BA THỜI, NHĂM CHỖ NÀO THẤY?

- Nói đức Phật đưa cảnh hoa sen lên, ngài Ca Diếp ngay đó liền tỏ ngộ, mỉm cười.
- Trong nhà Thiền thường gọi là KIẾN SẮC MINH TÂM.
- **Vậy, khi đức Phật đưa cảnh hoa: Chưa đưa, đang đưa, đã đưa, ngộ tâm ngay chỗ nào?**

→ Nếu tìm một thời điểm, hoặc vị trí nào đó → Là đã quên mình mà thấy theo cảnh hoa rồi!

3. THẤY CẢNH NGỘ TÂM HAY NHẬN RA TÁNH THẤY?

3.1. CHỈ BÀY CHÂN TÂM: Kinh Lăng Nghiêm.

- Nếu rời tiền trần mà có tánh phân biệt; đó là tâm ông.
 - Nếu tánh phân biệt, rời tiền trần mà không có thực thể; đó là bóng dáng phân biệt tiền trần.
- Nhưng tại sao ngài A-nan ngộ thì mới chỉ nhận ra mặt trăng thứ 2, chưa phải chân tâm?

3.2. CHỈ RA TÁNH THẤY (Mặt trăng thứ hai): Kinh Lăng Nghiêm.

- Phật xòe nắm tay... → Nói Ngài A-nan nhận ra tánh thấy, nhưng vẫn còn là mặt trăng thứ 2.
- Ví dụ: Mở mắt → thấy cây quạt. Nhắm mắt → thấy bóng đen... → ĐÓ LÀ:
- Chỉ mới nhận ra tánh thấy, còn giới hạn tại các căn, chưa trùm khắp → Mặt trăng thứ 2.

và **CHÂN TÂM – MẶT TRĂNG THẬT** **TÁNH THẤY – MẶT TRĂNG THỨ HAI**

❖ Ví như trong nhà thấp một ngọn đèn, chiếu sáng ra sáu cửa:

→ Ngọn đèn là dụ cho **BẢN TÂM CHÂN THẬT** ⇔ **SÁU CỬA** là dụ cho **SÁU CĂN**.

• Nếu chỉ thấy ánh sáng nơi mỗi cửa → Chưa thấy suốt ngọn đèn trong nhà.

→ Đó là: Mới chỉ ngộ tánh thấy, nghe... → Là **MẶT TRĂNG THỨ HAI**.

• Nếu người khéo nhận, khi thấy một cửa sáng, ngay đó thấy thẳng ngọn đèn trong nhà.

→ Tức là, thông qua cửa đó, liền thấy suốt ngọn đèn; Chứ không phải chỉ thấy ánh sáng của cửa đó → Thấu tột **BẢN TÂM, BẢN TÁNH CHÍNH MÌNH**.

- Như trong Kinh Lăng Nghiêm ghi lại: Ngài A Nan trước đó đã ngộ tánh thấy.

- Nhưng khi đức Phật đưa cành hoa sen lên, → Ngài A-nan vẫn chưa ngộ ra tự tánh.

Cho đến khi thời tiết nhân duyên chín muồi, nghe Tổ Ca Diếp gọi, ngài A Nan ứng thỉnh dạ;

→ Mới hay ra **tự tánh sẵn đủ, thấy nghe viên dung, không chia ra, không còn bị hạn cuộc nơi từng căn 1 trong sáu căn nữa.** (mới ngộ tột tự tánh).

➤ Cho nên trong nhà thiền, không phải ngộ một lần liền xong,

➤ Mà sau mỗi lần sáng tâm, phải biết bảo nhậm → Mới tiến thêm.

➤ Nhiều lần như thế → Mới đạt đến rốt ráo viên mãn.

3.3. TỔ NGỘ

- Ngộ qua một căn nào đó, nhận ra **tánh thấy, hoặc tánh nghe...**: Kinh nói đó là mặt trăng thứ hai. **Tổ Bá Trượng nói là lỗi rẽ tam thời**. → **Đến đây, đã chia đường giữa mê và giác.**
- Các căn suốt thông, thể tánh hiện tiền. Tuy nhiên trí thể chiếm ưu thế, diệu dụng chưa phát huy nhiều → **Do đó chỉ mới đạt đến thể tánh bình đẳng.**
- Thể dụng không hai → Diệu huệ vô thượng chiếu soi không cùng → Tất cả hiện thành → **Hay sanh muôn pháp...**

* Thiền sư Đạo Giai Phù Dung

- **Ngộ** vô sanh tử, bất như **khế** vô sanh tử.
- **Khế** vô sanh tử bất như **nhập** vô sanh tử.
- **Nhập** vô sanh tử bất như **dụng** vô sanh tử.

* Thiền sư Phổ Chiếu

- **Biết** không sanh tử chẳng bằng **Thể** không sanh tử.
- **Thể** không sanh tử chẳng bằng **Khế** không sanh tử.
- **Khế** không sanh tử chẳng bằng **Dụng** không sanh tử.

3.4. NÓI RÕ HƠN

* MÃ TỔ ĐẠO NHẤT.

1/ “Tức tâm tức Phật”: Ấn chứng Thiên sư Pháp Thường ở Đại Mai: *Trái mai đã chín.*

2/ Sau đó lại nói: “Phi tâm phi Phật”.

3/ Sau này còn nói: “Phi vật”.

→ Vậy thì, câu nói nào mới đúng?

* TÂM – PHẬT – CHÚNG SANH, ĐẲNG VÔ SAI BIỆT.

→ Hiểu thế nào về câu này?

→ **Cốt chỉ sao cho hành giả nhận lại bản tâm → Liên sáng ra, suốt thông tất cả.**

3.5. TÓM LẠI: Khéo thâm nhận, thâm khế hợp.

- Phật Tổ dùng mọi phương tiện để chỉ thẳng tâm tánh.
- Thứ lớp cao thấp là do căn cơ người học ngộ có cạn sâu.

➤ **Tâm tánh vốn vô tướng, trùm khắp, không giới hạn ngăn mé.**

➤ **Do đó không nên hoạch định ra thứ lớp cố định → Biến thành tướng → Trái bản tâm.**

4. TỔ CA - DIẾP NGỘ TÂM HAY CHỈ NHẬN RA TÁNH THẤY?

* THỰC TIỄN

- Việc này phải đối cơ, trình ngữ thì vị Thầy mới biết được.
- Thực tế hơn hết, ngài Ca-Diếp là đệ tử. Đức Phật là bậc Thầy đã ấn chứng cho Tổ Ca Diếp.
- ➔ Cho thấy, Tổ Ma-ha Ca-Diếp đã ngộ tột bản tâm, suốt tột tự tánh mình rốt ráo viên mãn.

* CHỨNG CỨ - MINH CHỨNG

BA LẦN ĐƯỢC PHẬT ÁN CHỨNG

1. Tại Tháp Đa Hòa: Đức Phật chia nửa tòa cho ngài (Các Thiên sư → phân tòa thuyết pháp).
 2. Trên hội Linh Sơn: Phật đưa cành hoa sen... tuyên bố truyền tâm ấn trước chúng hội.
 3. Khi nhập Niết-bàn: Ngài Ca-Diếp về muện, đến lễ → Phật duỗi chân ra khỏi kim quan...
- ❖ Ngoài ra, còn nhiều lần khác được ghi chép rất rõ trong các Kinh điển.

* NƠI CHÍNH MÌNH TỰ NHẬN RA, THẤY RẤT RÕ RÀNG

- Trăm nghe không bằng một thấy. Song song với Kinh - Luận và Ngữ Lục còn ghi chép lại,
- Hiện nay đây, rất nhiều hành giả khéo tu, nhận ra và sống được bằng tánh thật chính mình.
- Thấy ra và đang sống bằng nó rất rõ ràng. ➔ Đây là minh chứng sống, hùng hồn hơn tất cả.

* Vì sao Ngài Ca Diếp mỉm cười?

→ Chỉ bởi: NHỊN CƯỜI KHÔNG ĐƯỢC.

Nếu có lý do → Rơi vào tạo tác.

